

MÙA CỎ ĐIỀN

QUÁCH TÂN

Handwritten red seal or signature.



Tên sách : MÙA CỔ ĐIỂN

Tác giả : QUÁCH-TẤN

Nhà in : THỤY KÝ

Năm xuất bản : 1941

Nguồn sách : tusachtiengviet.com

Đánh máy : tmtuongvy

Kiểm tra chính tả : Nguyễn Thị Linh Chi, Thư Võ

Biên tập ebook : Thư Võ

Ngày hoàn thành : 12/06/2018

**Ebook này được thực hiện theo dự án phi lợi nhuận « SỐ HÓA 1000
QUYỂN SÁCH VIỆT MỘT THỜI VANG BÓNG » của diễn đàn TVE-
4U.ORG**

**Cảm ơn tác giả QUÁCH-TẤN và nhà in THỤY KÝ đã chia sẻ với bạn
đọc những kiến thức quý giá.**

MỤC LỤC

TỰA

MÙA CỔ-ĐIÊN

GỌI KÊU

CẢM THU

TRỜI ĐÔNG

ĐÊM THU NGHE QUẠ KÊU

DƯỚI LIỄU CHỜ XUÂN

GIỌT SƯƠNG MAI

KHẮC SÂU DẦN

TRỜI KHUYA

GIÓ KHUYA

ĐÊM TÌNH

NHỚ THƯƠNG

MỘT ĐÊM MƯA MÙA THU

MỘNG THẤY HÀN-MẶC-TỬ

THĂM MỘT THI-SĨ

TẶNG MỘT NGHỆ-SĨ

GIAO THỪA

NHẮN-NHỦ

ĐÁ VỌNG PHU

TRỢ TRỢI

NHẮN AI

LẠI NHẮN AI

ĐÊM XUÂN

ĐÊM THU

TÌNH XƯA

BÊN SÔNG

ĐÁ VỌNG PHU

HIU QUẠNH

CHIỀU XUÂN

ĐÊM MƠ

MỘT BUỔI TRƯA MÙA THU

ÔNG THÍCH CHI

HÔM NAY

THƯƠNG THU

NGOÀI TẬP

NƯỚC CHẢY QUA ĐÈO

LÀM TRAI

TIÊN TRÊN ĐỜI

MÙA CỔ ĐIÊN
QUÁCH-TẤN

Thơ Quách Tấn
Đã ra **MỘT TẤM LÒNG**
Này đây **MÙA CỔ ĐIỂN**
Rồi nữa **NGỪNG ĐỘNG BÓNG TRỜI**

Kính dâng hương hồn song thân
Kính tặng hương hồn TÂN-ĐÀ và HÀN-MẠC-TỬ



A handwritten signature in black ink, followed by a rectangular stamp containing the name "QUÁCH-TÂN" in bold, uppercase letters.

TỰA

Chúng ta thích những gì chúng ta thiếu. Khi, vì liên tài, tôi tìm và gặp được ông QUÁCH-TẤN, lòng tôi vui sướng bao nhiêu ! Ai ngờ rằng cái thế-kỹ hai mươi nhộn-nhịp với những thi-sĩ dâm-loạn, điên-cuồng, gian-trá, độc-ác của nó, lại còn giữ nguyên- vẹn, đâu đây, cả một bầu không-khí Tống, Đường. Thật thế, QUÁCH-TẤN chúng ta có đủ phong-vận của một tao-ông mặc-khách thời buổi đó.

Và bắt buộc tôi phải nói nhiều đến cái tâm-hồn diễm-lệ của người. Bởi vì, chỉ trong chốc nữa, chính nó sẽ soi xuống, vào cái mặt giếng trung-thành của những trang thơ.

Tôi nghĩ ngay – lỗ-bịch thay là ý tưởng ! – đến một chiếc bình lọc nước : Chậm-chạp mà vững-vàng, âm-thầm mà mạnh-mẽ, nó sẽ hút chất nước ngọt-ngào chung-quanh vào trong tinh-khiết của lòng mình, gạn lọc, chọn lọc. QUÁCH-TẤN là như thế đó. Một sự thu nhận rất đổi thận-trọng điều-hòa. Cử-chỉ ít, lặng, nhưng đầy ý nghĩa. Lời nói sưa, nhỏ, nhưng không thiếu sâu xa. Tóm lại có thể trong mấy chữ : hiếm tuy rằng diễm. Đó là cái tính của hồ, một mặt phẳng im, trên một lòng sâu tối. Đó là cái tính của núi, đơn-sơ ba nét, ba chiều cổ-điển, nhưng tâm-lý chi-ly từng ngọn cỏ, nhành gai. Yêu hồ yêu núi dường kia, không trách QUÁCH-TẤN không thích bề là phải lắm. Một lần người bảo : « Tôi chỉ yêu nó khi nó là một mặt lặng im thôi ». Tôi tưởng như người đã nói rõ quan-niệm của người trong câu nói đó. Bởi vì QUÁCH-TẤN không phải chỉ là người chôn hoa khóc hoa, tưởng nhớ một lòng sen, cảm thương một thân lá. Cũng không phải ông chỉ là người ưa siêu-thoát ra ngoài thế-sự, mong lấy cái hư-vô làm cái tâm-hồn, bởi lẽ tâm-hồn đã quá say đắm hư-vô, Không ! ông đủ cái phức tạp của chúng ta, lại thêm cái từng-trái của một con người tam thập. Nhưng ông đã trót mang cái quan niệm là đàn-áp, đàn-áp tất cả, để được bình tĩnh mà đón tiếp thi ca. Tưởng là khô-khan của Cao-đạo nhưng thật ra trong-suốt của Tượng-trưng. Cũng không đáng lấy làm lạ, khi người ta

bước ra từ địa-hạt thơ Đường, nguồn tượng-trưng thuần-túy nhất. Tôi có cảm-giác, một khi về với thơ Tàu, là thế-giới chia ra hai phần : một, mặt đất, hai, cái tượng-trưng của nó bên trên : không-khí. Nhà thơ là người hiểu nhất về cái bên trên. Đáng lẽ than khóc cái cảnh hoa rơi, họ than khóc cái chỗ trống của cảnh hoa rơi. Đáng lẽ kêu gọi một ngọn gió, họ chỉ kêu gọi cái gì như hình thể của ngọn gió. Họ đi đến với chung-quanh, với sự-vật không bằng đường đất của con tim, bàn chân của cảm-tình, nhưng bằng không-gian, bằng cánh bay của trực-giác.

Riêng về QUÁCH-TẤN cái quan-niệm « tình nhiều nhưng không được lộ, khí mạnh nhưng mà phải dẫn », như sao ta có thể đọc thấy rõ-ràng, trong mấy câu, gọi đi là tâm-sự :

Sâu mong theo lệ khôn rơi lệ,
Nhớ gởi vào thơ nghĩ tội thơ.

Và sự liên-tưởng, xui chúng ta không sao không nghĩ đến một đôi nhà thi-sĩ Pháp đã đưa ra cái thuyết : « **Người thơ khi đi tìm cái Đẹp phải dẫn lên những dục vọng tầm thường, phải gạt tro ra cho điều thuốc được dễ-dàng cháy theo với LỬA** ». Phương Đông, phương Tây, ngừng lên cùng thấy trời kia xanh.

Một cái quan-niệm như thế ở một nhà thơ cũ, chẳng xui ta ngạc-nhiên mấy may nào hết. Ai đã có thể yêu sự tự-ràng-buộc của tâm-hồn, thì yêu luôn cái ràng-buộc tâm-hồn bởi ngoại cảnh. Kẻ hoàng-vương sợ gì lễ-nghi. Bởi vì lễ-nghi làm ra kẻ hoàng vương vậy. Con cá đẹp, múa giữa bốn mặt pha-lê, mà cũng làm được khoái-lạc cho kẻ tài-tử – chính vì nó múa giữa bốn mặt pha-lê. Cái múa tự-do đó, QUÁCH-TẤN nuôi mãi trong hi-vọng. Ông nguyện ngày kia sẽ trả lại hoàn-toàn cho thơ cũ cái hoàn-toàn của nó – âm-điệu, nhịp-nhàng, uyển-chuyển, đổi thay – mà « làng thơ Việt Nam đã bao lâu đánh mất ». Mười năm, hai mươi năm, hay cần đến, cả một đời, điều ấy là một điều chẳng đáng kể với ông.

Tập thơ thứ hai này vượt biết bao nhiêu tập thơ thứ nhất đã làm chúng ta không mãn-nguyện. Tập thơ thứ hai này, tuy xinh-đẹp nhường ấy, yêu-kiều

nhường ấy, ông cũng rụt-rè mà cho là thêm một bước tập-tành.

Và xin cảm ơn cái tập-tành ấy nhé.

Bởi vì, tập MÙA CỔ ĐIỂN bé bồng nhưng quá đầy-đủ, trước hết, đã giải cho ta một mối lăm ác-nghiệt là phân-chia bờ cõi Thơ bằng hai chữ Mới Cũ chẳng có ý nghĩa gì. Và cũng không thể gọi là sau hết, cái việc nó đã đem lại, – ngoài những ý hay, tứ mới, ngoài những cảnh đẹp, tình sâu, – một cái quý-báu nhất và cốt-tủy nhất là Hồn Thơ, mà chưa một ai định nghĩa cho rành-mạch. Những người, không vì một lẽ rõ-ràng gì, đã thích những câu :

Cỏ biếc chẳng treo hồn Sở-trương.

Trúc vàng thà điểm giọt Ngu-cung.

(Phạm-Thái)

Vàng rụng giếng ngô sa lá gió,

Bạc xuy đậu cúc nảy chồi sương.

(Tương-An)

Một tòa sen tỏa hơi hương ngự,

Năm thức mây phong nếp áo châu.

(Thanh-Quan)

Xuân đào lý gió đêm hoa nở,

Thu khi mưa rụng lá ngô-đồng.

(Tản-Đà)

Họ sẽ hiểu tôi muốn nói gì.

Ấy là tôi muốn nói đến thơ thuần-túy. Phải rồi QUÁCH-TẤN, tuy chưa đến được – vì ai mà đến được, vả chẳng ông cũng chẳng mong đến được bây giờ – nhưng ông đã đi gần cái thể động của Thơ thuần túy mà ở cõi-nhân, ta chỉ thường thấy trong các bản Cung-oán ngâm-khúc, Tân-cung-nữ oán, Bái-Công văn...

Hỡi những bạn trẻ ! Chúng ta vẫn thường say mê cái nguồn thơ phương Đông, sao hôm nay chúng ta không đón rước cái chân tài đương

độ nở này ; – huống gì đó lại là kẻ đại biểu cuối-cùng cho một trường thơ hôm nay tẻ-lạnh.

Tôi phải nói thế nào cho đủ lòng tin của các bạn đây ? Một bài tựa không phải là một chỗ ca-tụng. Nhưng khi với những bài thơ đầu, TẤN-ĐÀ đã không ngại-ngần mà đặt QUÁCH-TẤN bên Yên-Đỗ, Hồ-Xuân-Hương, bà huyện Thanh-Quan, Tôn-thọ-Tường..., ¹ thì với tập thơ thứ hai này, sao tôi không đủ can-đảm để nói rằng : qua các cố-nhân, đến bây giờ, bạn trẻ chúng ta mới tìm thấy những bài bát cú mà chúng ta yêu được hoàn-toàn, một nhà thơ cổ-điển hiến dâng một mùa mà chúng ta đón tiếp với một lòng vui sướng không do-dự.

Cái đẹp, người ta bảo nên để nó đi đến một mình. Nhưng hôm nay sự nó đến không có tính-cách dĩ-nhiên, cái một mình lại thành ra bó buộc, bởi vậy nên xin.

Có tựa.
Nhatrang, Xuân năm rảnh,
Chế-Lan-Viên

MÙA CỔ-ĐIÊN

*Mỗi bận hứng thơ lừng ngọn bút
Hiên tây phơi phơi bóng nhàn vân.*

GỌI KÊU

Giấc mộng nghìn xưa đường mãi-mê,
Vùng nghe cảm-hứng báo Thơ về.
Sóng mài nghiên biển ngòi non chãm,
Gió trải tờ mây chữ nhận đề.
Vồn-vã tiếng dương ngâm lại đọc,
Rỡ-ràng sắc rón điểm rồi phê.
Tứ tràn ra mãi trong cao rộng...
Thiên-nữ bưng hoa rắc xuống tề.

CẢM THU

Gầy úa rừng sương đeo giọt sầu.
Đáy lòng ta, đó một trời sâu.
Gió vàng cợt sóng sông châu mặt,
Mây trắng vờn cây núi bạc đầu.
Diu-dặt tiếng ve còn vắng đấy,
Vội-vàng cánh nhạn rủ về đâu ? !
Ơi người chinh-phụ nường rèm liễu
Sùi-sụt chi thêm bận vó câu !

TRỜI ĐÔNG

Chuông gióng Hàn-Sơn băng tiếng ngân,
Ngàn xa tiếng địch cũng xa dần...
Lá thương nhánh nặng bay hầu hết,
Trời sợ non cô hạ xuống gần.
Ngần-ngại gió mưa chim ẩn bóng,
Quây-quần mây khói liễu riêng xuân.
Đêm nghe dài lắm... Người Vân-Hớn

Trong giấc thăm nhau được mấy lần ?

ĐÊM THU NGHE QUẠ KÊU

Từ Ô-y-hạng rủ-rê sang,
Bóng lẩn đêm thâu tiếng rợn-ràng...
Trời bến Phong-Kiều sương thấp-thoáng,
Thu sông Xích-Bích nguyệt mơ-màng.
Bồn-chồn thương kẻ nường Sông Bạc,
Lạnh-lẻo sầu ai rụng giếng vàng ?
Tiếng dội lưng mây đồng-vọng mãi,
Tình hoang-mang gọi tứ hoang-mang...

DƯỚI LIỄU CHỜ XUÂN

Tin xuân gió rải khắp nơi nơi,
Dưới liểu chờ xuân găng-gượng cười.
Bạn khắp non sông mà vắng-vẻ,
Tình trong gang tấc vẫn xa-xôi !
Thân gầy với nguyệt bao phân nữa ?
Tóc rụng theo sương mấy lớp rồi !
Giòng cũ Ngân-Hà sâu bến đợi,
Muốn đem sầu gọi nước trôi xuôi...

GIỌT SƯƠNG MAI

Tình ta lóng-lánh giọt sương mai
Ngọc mấy hàng ngưng đọng bóng trời,
Dì gió đa tình ơi, chớ đếm
Làm cho lá sợ hạt sương rơi...

KHẮC SÂU DẦN

Rừng thu sống sót một cành xuân,
Nhạn lạc đàn qua tạm nghỉ chân.
Móng nhọn vô tình in mấy vết
Gió mưa ngày một khắc sâu dần.

TRỜI KHUYA

Sương bông màn lượt phủ bao-la,
Non nước chìm sâu trong giấc mơ.
Cung quế im-lìm mây ấp nguyệt,
Song đào âu-yếm gió hôn hoa.
Hương trà pha lẫn hương trầm thoảng,
Tiếng dế hòa ăn tiếng địch xa.
Lặng-lặng thâu đêm người đối cảnh
Hồn tan theo mộng tứ theo thơ.

GIÓ KHUYA

Ngọn gió muôn xa đưa-đẩy vào
Nửa phòng mây rộng một trăng cao.
Sáo diu-dặt nổi rừng dương-liễu,
Hương chập-chờn lay khóm trúc-đào.
Vàng ngọc nháy-reo câu khiên-hứng,
Non sông huyền-hoặc sắc chiêm-bao.
Lòng chan-chứa biết bao cay đắng,
Tan sạch còn lưá chút ngọt-ngào.

ĐÊM TÌNH

Giấc thăm tình duyên non gối nước,
Màn sương để lọt ánh sao băng.
Hồn hoa chợ mộng thơm hồn gió ;

Tóc liễu dừng thơ đón tóc trắng.
Muôn điệu tơ lòng run se sẽ,
Nửa vời sóng nhạc gợn lâng lâng.
Phòng hương thương kẻ ngời nường triện
Tình gởi mây xa lệ ngập-ngừng.

NHỚ THƯƠNG

Hôm nao rừng biếc mới pha sương,
Nay nhánh còn đôi chiếc lá hường.
Núi cũ chim về xa-lảng tiếng,
Đường quen ngựa phóng ngại-ngùng cương.
Mây chiều hợp, mãi thêm ngậy bóng,
Mộng sớm tan, rồi vẫn đắm hương.
Đên nọ giở pho tình-sử nọ,
Mỗi hàng châu khóc mỗi hàng thương.

MỘT ĐÊM MƯA MÙA THU

Thâu canh tầm-tã giọt mưa thu
Tin-tức nàng Trăng những biệt-mù.
Chiếc gối lơ-làng duyên phấn-điệp,
Cung cầm lảnh-loảng giọng hà-mô.
Thơ đầm mực lạnh thương khôn nén !
Nến xót tình chi lệ chẳng khô ?!
Nghìn dặm nước mây đêm quạnh-quẽ,
Có thuyền ai ghé bến Huỳnh-Cô ?...

MỘNG THẤY HÀN-MẶC-TỬ

Ơi Lệ-Thanh ! Ơi Lệ-Thanh !
Một giấc trưa nay lại gặp mình

Nhan-sắc châu pha màu phú-quí,
Tài-hoa bút trổ nét tinh-anh.
Rượu tràn thú cũ say-sưa chuyện,
Hương tạ trời cao bát-ngát tình.
Tôi khóc tôi cười vang cả mộng...
Nhớ thương đưa lạc gió qua màn.

THĂM MỘT THI-SĨ

Lầu xuân ỗ điển giá xem thường,
Một túp lầu tranh ẩn nắng sương.
Lối chệt lờ-mờ rêu thế-sự,
Song thưa ngào-ngạt gió vãn-chương.
In màu đạm-bạc mây qua chái,
Vẽ nét thanh-cao liễu nép tường.
Bên luống cúc già vầy thú cũ,
Ra về sống áo đượm mùi hương.

TẶNG MỘT NGHỆ-SĨ

Lạnh-lẻo sông thu tiễn lá ngàn,
Mây thu vời-vẽ khói trần-gian.
Có tơ ai nhớ công tầm khổ !
Không mật đành chê kiếp bướm nhàn !
Gió bắc mìa-mai lòng bạch nhạn,
Bóng chiều ngao-ngán phận hồng nhan.
Con thuyền bến lách không tri-kỷ
Để lẻ trong sương mấy điệu đàn.

GIAO THỪA

Lạc ngựa Đông quân nhịp bước đường,

Sân xuân nghe tinh mấy cảnh sương.
Trầm xây đỉnh bạc nghệ phơi khói.
Lồng bóng rờng mây chén rượu hương.

NHẪN-NHỬ

Những đêm êm ấm trăng hôn lá,
Nhạc nổi từng mây hoa đẫm hương,
Hồn mộng lên thăm mà có muộn
Đừng quên đây vốn khách đa mang.

ĐÁ VỌNG PHU

Người đã không về tin cũng không,
Đầu non dất trẻ đứng trông chông.
Nước mây quạnh-vắng tròng khô lệ,
Mưa nắng phôi-pha má lợt hồng.
Lời thệ vững ghi lòng sắt đá,
Khối tình riêng nặng gánh non sông.
Nỗi-niềm ai biết không ai biết
Gương nguyệt nghìn thu rạn biển đông.

TRO' TROI

Tình cũng lơ mà bạn cũng lơ,
Bao nhiêu khăng-khít bấy ơ-hờ !
Sầu mong theo lệ khôn rơi lệ,
Nhớ gởi vào thơ nghĩ tội thơ !
Mưa gió canh dài ngăn lối mộng,
Bèo mây bến cũ quyện lòng tơ...
Hỏi thăm tin-tức bao giờ lại
Con thước qua song lại ỡm-ờ !

NHẮN AI

Thềm xuân mấy lượt lệ hoa rơi,
Mấy lượt mưa thu liễu rối bời,
Nhớ chập-chồng non mây sớm tối,
Tình lai-láng biển nước đầy vơi.
Chiêm-bao lãn-quần trăng dầm gối,
Tin-tức nôn-nao nhạt lạc trời.
Gương nhật cảnh đời chung tắc bóng,
Tâm-hồn riêng gởi nước-non ai.
Liên-Tâm và Quách-Tấn

LẠI NHẮN AI

Còi xe đêm trước lọt rèm xưa,
Tin gởi vào ai đã đến chưa ?
Tình mộng năm ôn tràng mộng cũ,
Mong thơ lần giở xấp thơ xưa...
Cỏ sương rung-động niềm thương nhớ,
Mây nước nôn-nao ý đợi chờ.
Lơ-đãnh bên người ôm mặt khóc,
Hỏi-tra duyên-cớ ngại-ngùng thưa.
Liên-Tâm và Quách Tấn

ĐÊM XUÂN

Lơ-lửng từng mây dạo tiếng tơ,
Đêm trong như kính dụ thu mờ.
Phấn sương điểm má đào non-nỡ,
Gương nước soi mày liễu nhớn-nhờ ;
Mượn lược nường trăng mây rẽ tóc,
Khơi tình chị gió lá đề thơ.
Bồng-Lai một giấc muôn năm cũ,

Mơ-ước chi cho bướm phình phờ.

ĐÊM THU

Vườn thu óng-ả nét thùy-dương
Đưa nhẹ đêm theo cánh hải-đường.
Lóng-lánh rẻo vàng gieo bến nguyệt,
Phất-phơ tơ nhện tủa ngàn sương.
Chim hồi-hộp mộng cơn mưa lá,
Cúc vẫn-vơ hồn ngọn gió hương.
Say khướt hơi men thời Lý-Bạch,
Non xa mây phới nếp Nghê-thường.

TÌNH XƯA

Từ buổi thuyền đưa khách thuận dầm
Trông chừng bến cũ biệt-mù tằm... !
Cảm thương chiếc lá bay theo gió
Riêng nhớ tình xưa ghé đến thăm.

BÊN SÔNG

Gió rủ canh đi ngàn liễu khóc,
Sông đưa lạnh tới bóng trăng run...
Thuyền ai tiếng hát bên kia vắng ?
Ghé lại cho nhau gởi chút buồn.

ĐÁ VỌNG PHU

Chồng đi biệt tích tự bao giờ
Một góc trời riêng một dạ chờ
Lụy nhớ mưa ngàn tuôn nượp nượp,
Tóc thề mây núi bạc phơ phơ.

Non chồng nghĩa nặng cao vôi-vọi,
Nước vương tình sâu chảy lững-lờ.
Dâu bể đã bao đời kiếp trái
Lòng son một tấm mãi trơ trơ.

HIU QUẠNH

Trăng lại tròn trăng mấy độ rồi,
Đìu-hiu còn đọng ngấn ly-bôi !
Mộng về lối cũ tìm khôn gặp,
Nhớ đốt lòng tây đập chẳng nguôi !
Lá rắc thêm sầu rơi gió một,
Chim dành riêng thú liệng trời đôi.
Vườn sương thờ-thần đêm qua lạnh,
Cúc nở nhìn nhau mỉm miệng cười !

CHIỀU XUÂN

Chim mang về tổ bóng hoàng-hôn,
Vàng lững-lờ non biếc đọng cồn.
Cành gió hương xao hoa tử-muội,
Đồi sương sóng lượn cỏ vương-tôn,
Khói mây quanh-quẩn hồi chuông vọng,
Trời biển nôn-nao tiếng địch đồn.
Thường cảnh ông câu tình-tự quá !
Thuyền con chở nguyệt đến cô thôn.

ĐÊM MƠ

Thuyền ai neo nguyệt bến Sông Ngân,
Khúc nhạc giao-bôi rót xuống trần.
Sương bạc vẫn-vương lòng quả-phụ,

Trúc vàng thơ-thướt bóng giai-nhân.
Hồ im vẻ ngọc mơ duyên lá,
Sân vén rèm hoa đón ý xuân.
Muôn dặm gió về say lão-đào,
Cành hương chợt tinh ngát hương-lân.

MỘT BUỔI TRƯA MÙA THU

Gió tự mô về thổi đến mô ?
Mấy cành sao rụng bóng hoa nô.
Đây vài giọt nhẹ rơi mưa lá,
Đó một màu im trải nắng hồ.
Tóc vướng hơi hương vườn túy-liều,
Lòng nương tiếng địch bến vi-lô.
Trưa Bồng-Lai khẽ rung-rinh biếc
Nghiêng cả hồn thu xuống lững-lờ...

ÔNG THÍCH CHI

Người hỏi : Bình-sinh ông thích chi ?
- Hoa thơm gái lịch với thơ hay.
Sống trăm năm đó chơi cho thú,
Chết một lần thôi sợ quái gì.
Chùa phật hầu son : Nguyễn-Uy-Viễn,
Non tiên rêu biếc : Trần-hi-Di.
Chị em thương tứ đùng khuyên tứ :
Lúc hứng trời xanh bé tí-tí.

HÔM NAY

Hôm nay mây ủ-ê trời,
Sóng trắng-trọc biển, gió hồi-hộp cây.

Hồn ta đương tỉnh mà say,
Lòng ơi đương ngọt sao cay hỡi lòng ? !
Người xưa vãng-vẻ tâm-mòng,
Đã quên còn nhớ hết mong mà chờ !
Chao ôi biết đến bao giờ
Lòng sen dứt được mối tơ chung tình !

THƯƠNG THU

Gió thu lạnh-lẽo lòng ve,
Tiếng đàn êm ấm sang hè còn lâu.
Rừng sương đưa lá về đâu ?
Tương-tư nhuộm trắng mái đầu non xanh !

NGOÀI TẬP



NƯỚC CHẢY QUA ĐÈO

Tóc bạc phơ đầu mắt đã nheo,
Tình xuân buổi gái vẫn còn đeo !
Song chiều ngấp-nghé đưa thư nhận,
Chợ sớm chàng-ràng trả giá heo.
Điềm trước đã xui chùa quạ đậu,
Thân già chi để cột làng treo.
Duyên may gặp-gỡ chường trai trẻ
Bỏ lúc phòng thu ngọn gió vèo.

LÀM TRAI

À ! ra mình mới ngoại hai mươi,
Mà cũng chua cay đủ với người.
Lúc hứng ngửa-nghiêng trời đất rộng,
Cơn buồn xáo-trộn cổ kim chơi.
Mấy phen chìm nổi thầy cha kiếp
Những tiếng khen chê mẹ mẹ đời.
Còn đặng bảy mươi chín tuổi nữa
Ngang-tàng cho thỏa chí làm trai.
1929

TIÊN TRÊN ĐỜI

Thấy cuộc nhân-duyên luống nực cười
Chồng ba mươi chẵn vợ năm mươi !
Đưa duyên vợ những khen bà nguyệt,
Định số chồng riêng oán lão trời.
Chồng dài gió sương mong tóc bạc,
Vợ lo son phấn điểm da môi.

Trăm năm thiên-hạ rặng tiên đầy,
Nghĩ kĩ trần-gian dễ mấy đôi.

Sắp có

Thơ Hàn-Mặc-Tử

Sẽ có

Tập thơ không tên của Chế-Lan-Viên

Tinh-Hoa của Bích-Khê

TẬP THƠ NÀY IN TẠI NHÀ IN THỤY KÝ 98 PHỐ HÀNG GAI,
43 HÀNG TRỐNG HANOI XONG NGÀY 15 MAI 1941 NGOÀI
NHỮNG TẬP THƯỜNG BẰNG GIẤY LỰA GIÓ PHỤNG-HOÀNG CÓ
IN THÊM 20 QUYỂN BẰNG GIẤY IMPÉRIAL D'ANNAM ĐÁNH
DẤU TỪ Q.T.1 ĐẾN Q.T.20.

QT.10



Notes

[\[← 1\]](#)

Tiểu-Thuyết thứ Bảy số 32 ngày 5/1/35.